TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4- TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2025/DS-ST
Ngày: 31/7/2025
V/v: Tranh chấp về hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4- TÂY NINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Thanh Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Ẩn

2. Ông Nguyễn Văn Luân

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Thị Cẩm Vân - Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 4 – Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lê Ngọc Phương Thy - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 166/2025/TLST-DS ngày 14 tháng 5 năm 2025 về "Tranh chấp về hụi" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2025/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 7 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Ngọc Gi, sinh năm 1980; Địa chỉ: Ấp 3, xã Th, tỉnh T .

Bị đơn: Bà Châu Thị Ph, sinh năm 1977; Địa chỉ: Ấp 3, xã Th, tỉnh T .

(Bà Gi , bà Ph có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Đơn khởi kiện ngày 21/4/2025 và Đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện ngày 04/6/2025 cũng như trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc Gi trình bày:

Bà và bà Châu Thị Ph có mối quan hệ quen biết từ trước do ở cùng xóm, bà Ph có tham gia nhiều dây hụi do bà mở, có một số dây đã mãn và một số dây chưa mãn. Trong số các dây hụi đã mãn thì có 01 dây bà Ph đã hốt hụi nhưng còn nợ tiền hụi. Cụ thể là dây hụi mở ngày 05/8/2023, loại hụi 2.000.000đồng, gồm 19 kỳ, bà Ph tham gia 01 kỳ và là người hốt đầu tiên, tổng số tiền bà Ph hốt của dây này là 27.500.000 đồng. Sau đó, bà Ph đóng được 12 kỳ là 24.000.000 đồng và hiện còn thiếu lại 07 kỳ với số tiền là 14.000.000 đồng. Tháng 3 năm 2025, bà có khởi kiện

thì bà Ph nói chưa có điều kiện trả nên bà rút đơn, nhưng qua một thời gian nhận thấy bà Ph cũng không có thiện chí trả nợ dù bà đã nhắc nhiều lần. Do đó, nay bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Châu Thị Ph phải thanh toán cho bà số tiền nợ hụi là 14.000.000đồng của dây hụi mở ngày 05/8/2023, không yêu cầu tính lãi. Ngoài ra, trước đây bà có khởi kiện yêu cầu bà Ph hoàn trả tiền nợ hụi là 28.000.000 đồng đối với dây hụi mở ngày 05/6/2024 nhưng hiện nay dây hụi này chưa mãn nên bà rút yêu cầu khởi kiện đối với dây hụi ngày 05/6/2024. Ngoài ra bà không còn yêu cầu khởi kiện nào khác.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Châu Thị Ph trình bày: Bị đơn thừa nhận có tham gia dây hụi mở ngày 05/8/2023 do bà Gi làm chủ hụi, loại hụi 2.000.000 đồng, 19 kỳ, hụi đã mãn, bà đã hốt kỳ đầu tiên và đóng được 12 kỳ thì ngưng do làm ăn khó khăn, hiện còn nợ lại 07 kỳ với số tiền tổng cộng là 14.000.000 đồng. Hiện nay, bà không có đi làm, đang giữ cháu ngoại nên xin trả dần mỗi tháng 500.000 đồng cho đến khi hết nợ. Do đó, trước yêu cầu khởi kiện của bà Gi yêu cầu bà hoàn trả một lần số tiền 14.000.000đồng thì bà không đồng ý.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng không thành. Nguyên đơn vẫn giữ yêu cầu khởi kiện và yêu cầu không tiến hành hòa giải. Do đó, Tòa án không tiếp tục hòa giải và đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung. Các đương sự cam kết ngoài những chứng cứ đã cung cấp cho Tòa án, thì không yêu cầu Tòa án thu thập thêm chứng cứ nào khác tại thời điểm hiện tại cho đến khi Tòa án xét xử ở các cấp, cũng không yêu cầu Tòa án triệu tập thêm những người khác tham gia tố tụng trong vụ án này.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Tây Ninh tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Toà án nhân dân Khu vực 4 – Tây Ninh thụ lý đơn khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn là đúng thẩm quyền. Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà đã tuân theo pháp luật tố tụng và những người tham gia tố tụng trong vụ án đã chấp hành pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

Về nội dung: Nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc Gi khởi kiện yêu cầu bà Châu Thị Ph thanh toán cho bà số tiền nợ hụi của dây hụi ngày ngày 05/8/2023 là 14.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Xét thấy, tại thời điểm bà Gi khởi kiện là vào ngày 21/4/2025 thì dây hụi ngày 05/8/2023 đã mãn, bị đơn bà Châu Thị Ph đồng ý thanh toán cho bà Gi số tiền nợ hụi là 14.000.000 đồng nhưng hiện nay do hoàn cảnh khó khăn nên xin trả dần mỗi tháng 500.000 đồng nhưng bà Gi không đồng ý nên không có căn cứ chấp nhận lời trình bày của bà Ph . Đối với yêu cầu của bà Gi về việc buộc bà Ph hoàn trả 28.000.000 đồng tiền nợ hụi của dây hụi ngày 05/6/2024 thì nguyên đơn xin rút lại yêu cầu khởi kiện về phần này nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với yêu cầu này. Từ những phân tích trên căn cứ Điều 471 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 16, Điều 17 và Điều 18 Nghị định 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về họ, hụi, biêu, phường đề nghị đình chỉ một phần yêu

cầu khởi kiện của nguyên đơn, chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc Gi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Nguyễn Ngọc Gi khởi kiện bà Châu Thị Ph yêu cầu thanh toán toàn bộ tiền nợ phát sinh từ hợp đồng góp hụi, bị đơn có địa chỉ tại Ấp 3, xã Th, tỉnh T . Do đó, căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, quan hệ pháp luật tố tụng được xác định là "Tranh chấp về hụi" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Tây Ninh.

[1.2] Về phạm vi xét xử: Nguyên đơn có yêu cầu khởi kiện tranh chấp về hụi đối với bị đơn, ngoài ra không có tranh chấp nào khác và cũng không có tranh chấp với người nào khác. Các đương sự xác định không còn tài liệu chứng cứ nào khác cung cấp cho Tòa án ở giai đoạn sơ thẩm và đề nghị Tòa án tiếp tục xét xử theo tài liệu chứng cứ trong hồ sơ. Vì vậy, Hội đồng xét xử chỉ xem xét những nội dung theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết vụ án theo quy định tại Điều 5, Điều 188 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; những nội dung khác không liên quan đến yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không được xem xét đến.

[1.3] Về việc tham gia phiên toà: Tại phiên tòa, nguyên đơn và bị đơn có mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Ph thừa nhận có tham gia dây hụi mở ngày 05/8/2023 do bà Gi làm chủ, loại hụi 2.000.000 đồng, gồm 19 kỳ, bà Ph hốt kỳ đầu tiên và đóng được 12 kỳ thì ngưng do làm ăn khó khăn, hụi đã mãn vào ngày 05/3/2025. Hiên nay, bà Ph thừa nhận còn nợ bà Gi 07 kỳ tổng cộng là 14.000.000 đồng nhưng do hoàn cảnh khó khăn nên bà Ph đề nghị xin trả dần 500.000 đồng một tháng. Xét thấy, bà Ph thừa nhận còn nợ bà Gi số tiền hụi là 14.000.000đồng, đây là tình tiết không cần phải chứng minh theo khoản 2, Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Hiện dây hụi này đã mãn, bà Gi đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của chủ hụi theo Điều 18 Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về hụi, họ, biêu, phường nhưng bà Ph không thanh toán số tiền hụi còn nợ đã vi phạm nghĩa vụ của thành viên tại Điều 16 Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về hụi, họ, biêu, phường làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà Gi . Đối với lời trình bày của bà Ph cho rằng thừa nhận còn nợ bà Gi 14.000.000đồng và xin trả dần mỗi tháng 500.000 đồng thì không được bà Gi chấp nhận, pháp luật cũng không có quy định về phương thức cho trả dần nên đề nghị của bà Ph là không có căn cứ chấp nhận. Từ đó, xét thấy buộc bà Ph phải thực hiện trách nhiệm của thành viên không góp phần hụi đối với bà Gi theo Điều 24 Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về hụi, họ, biêu, phường nên yêu cầu khởi kiện của bà Gi là có cơ sở chấp nhận.

[2.2] Đối với yêu cầu khởi kiện của bà Gi về việc yêu cầu bà Ph hoàn trả tiền nợ hụi là 28.000.000 đồng đối với dây hụi mở ngày 05/6/2024 nhưng hiện nay bà Gi có đơn xin rút lại yêu cầu khởi kiện này nên Hội đồng xét xử xem xét đình chỉ đối với yêu cầu này là phù hợp.

[2.3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bà Châu Thị Ph phải chịu án phí sơ thẩm có giá ngạch là 700.000 đồng, bà Gi không phải chịu án phí nên được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.050.000 đồng.

[2.4] Về quan điểm đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Tây Ninh tham gia phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử và có căn cứ nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 5, Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 92, Điều 147, Điều 217, Điều 227, Điều 244, Điều 271, Điều 273 và Điều 483 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 357, Điều 468 và Điều 471 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Điều 16, Điều 18, Điều 24 Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về hụi, họ, biêu, phường.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc Gi đối với bị đơn bà Châu Thị Ph về việc tranh chấp về hụi.

1.1 Buộc bà Châu Thị Ph có nghĩa vụ thanh toán cho bà Nguyễn Ngọc Gi số tiền nợ hụi là 14.000.000 đồng (mười bốn triệu đồng).

1.2 Về lãi suất chậm thi hành án: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc Gi đối với bị đơn bà Châu Thị Ph về việc yêu cầu bà Châu Thị Ph thanh toán số tiền nợ hụi là 28.000.000 đồng của dây hụi mở ngày 05/6/2024.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

3.1 Tổng cộng là 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) do bà Châu Thị Ph phải chịu toàn bộ.

3.2 Bà Nguyễn Ngọc Gi không phải chịu án phí nên được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.050.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007769 ngày 14/5/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Lức, tỉnh Long An (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4 – Tây Ninh).

4. Về quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo đối với bản án: Án xét xử sơ thẩm công khai, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

5. Về hướng dẫn thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND.KV4-Tây Ninh;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Thái Thị Thanh Thúy

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Bến Lức;
- CC.THADS huyện Bến Lức;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Thái Thị Thanh Thúy